

# CHIẾN LƯỢC VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ

## Nhóm 1

cuu-duong-than-cong.com

Enter ↵

cuu-duong-than-cong.com

# Nhóm 1

- ❖ **Nguyễn Thị Kim Hoàn**
- ❖ **Nguyễn Thị Linh**
- ❖ **Phạm Thị Thu Hiền**
- ❖ **Đỗ Văn Dũng**
- ❖ **Nguyễn Thị Dương**
- ❖ **Hà Thị Hồng Thu (nhóm trưởng)**

# Đề bài

## ❖ *Tổng quan về chính sách xã hội (CSXH)*



# Nội dung

LOGO

1

***Nguồn gốc, khái niệm CSXH***

2

***Các nguyên tắc của CSXH***

3

***Các giá trị-mục tiêu của CSXH***

4

***Vai trò Nhà nước trong xây dựng  
và tổ chức thực hiện CSXH***

NG1

***Các chính sách xã hội của Liên minh châu Âu***

NG2

***Chính sách xã hội ở các nước đang phát triển***

NG3

***Toàn cầu hóa và phúc lợi***

## Giáo sư G.Winkler



tổng hợp các biện pháp và phương pháp của đảng, của giai cấp công nhân, của nhà nước xã hội chủ nghĩa, của các liên hợp công đoàn, của các đảng phái và các tổ chức chính trị khác, nhằm tiếp tục xây dựng quan hệ xã hội... phục vụ cho những yêu cầu và lợi ích của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân tập thể, trí thức và những lao động khác.

Esping- Andersen 1990

chính sách xã hội của ông cho rằng cần có phúc lợi quốc gia hệ thống phân tầng xã hội, xây dựng hệ thống phân cao dựa trên phân bố tiền lương/ thu nhập và phân tầng thấp dựa trên sự khác biệt về tình trạng, xã hội.

Kenworthy 2004

mối liên hệ giữa chính sách xã hội của nhà nước thực bất bình đẳng và việc làm.

Theo Sorensen 2006

chính sách xã hội thông qua sự bình đẳng về cơ hội giáo dục, kinh tế, đạt được thu nhập.

**Phạm Tất  
Dong**

**Chính sách xã hội là công cụ quan trọng của Đảng và Nhà nước để thực hiện và điều chỉnh những vấn đề xã hội đang được đặt ra đối với con người (con người ở đây được xét theo góc độ con người xã hội chứ không phải là con người kinh tế hay con người kỹ thuật...) để thỏa mãn hoặc phần nào đáp ứng các nhu cầu cuộc sống chính đáng của con người**

**Bùi Thế Cường**

tập hợp các hoạt động chính sách nhằm tác động đến ba cấp độ: phân bổ các vị thế và vai trò xã hội cho các nhóm xã hội; hình thành và phân bổ các điều kiện sống (tập hợp các yếu tố thỏa mãn nhu cầu phúc lợi của con người), cải thiện hoàn cảnh sống cho các nhóm yếu thế

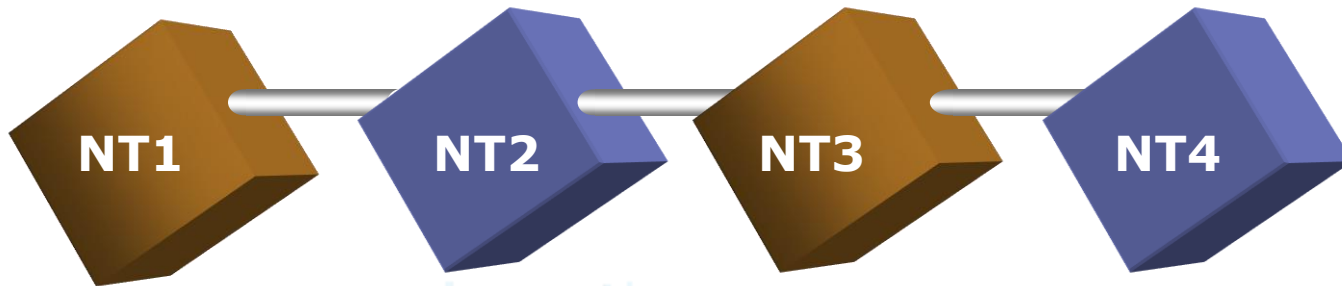


❖ **Kết luận**: Chính sách xã hội là các quan điểm, chủ trương được thể chế hóa để tác động vào các quan hệ xã hội nhằm giải quyết những vấn đề xã hội, góp phần thực hiện công bằng xã hội, tiến bộ và phát triển con người

cuu duong than cong. com



# Các nguyên tắc của chính sách xã hội



**Ổn định  
và thay  
đổi**

**Đặc  
quyền  
hay đổi  
xử  
công  
bằng**

**Bình  
đẳng  
và bất  
bình  
đẳng**

**Thống  
nhất  
hay đa  
dạng**

# Ổn định và thay đổi



- ❖ Các nguyên tắc chính sách có thể mang đến sự thay đổi nhất định hoặc có thể nhằm chống lại sự thay đổi.
- ❖ Các nguyên tắc chính sách có thể được thiết kế theo hướng ổn định sẽ duy trì địa vị cũ của một nhóm nào đó, trao đặc quyền cho một số người ở nhóm này, trong khi đó lại tạo ra sự bất lợi cho những người khác

# Đặc quyền hay đối xử công bằng

LOGO

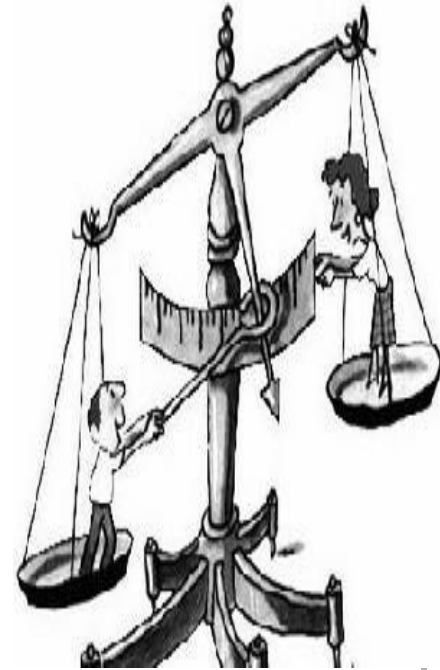
- ❖ Các nguyên tắc có thể ủng hộ việc cư xử công bằng cho tất cả công dân hay có thể duy trì đặc quyền cho một số người này và gây phương hại đến người khác.
- ❖ Chẳng hạn trong giáo dục, việc thiết kế chính sách theo hướng ưu tiên cũng cấp các dịch vụ giáo dục chất lượng cao cho con em người giàu là ví dụ về tính đặc quyền chứ không phải là công bằng thiết kế chính sách.



# Bình đẳng và bất bình đẳng

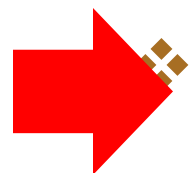
LOGO

❖ Các nguyên tắc thiết kế có thể dẫn chính sách đến sự khác biệt giữa cá nhóm dân cư, có tác động (cố ý hoặc không cố ý) tạo đặc quyền cho một số người này, trong khi cản trở những người khác. Một nhà nước tôn thờ chủ nghĩa tự do cá nhân thì các nguyên tắc chính sách sẽ khó có được các kết quả công bằng. Bất bình đẳng hầu như sẽ phát sinh trong các điều kiện này và là việc bình thường. Trong một nhà nước được tổ chức theo kiểu tự do



# Thống nhất hay đa dạng

- ❖ Nhưng cũng có các giá trị và nguyên tắc có xu hướng áp đặt theo một hướng thống nhất. Nguyên tắc thống nhất thì đơn giản và dễ xác định hơn song nó có thể tạo ra sự độc quyền, tạo cơ sở cho sự bất bình đẳng. Nguyên tắc đa dạng thường là phức tạp, khó xác định, khó quản lý song chúng có ý nghĩa thúc đẩy và gắn với bình đẳng cơ hội. Thêm vào đó, tính đa dạng có thể mang lại những cơ xử một cách công bằng cho các nhóm xã hội này.



**Tóm lại việc xây dựng và thực hiện các chính sách xã hội phải dựa trên sự lựa chọn các nguyên tắc cụ thể cho phù hợp**

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

# Các giá trị-mục tiêu của chính sách xã hội

1 Phức lợi xã hội

2 Công bằng xã hội

3 Hòa nhập xã hội và tách biệt xã hội

4 Bình đẳng giới



# Phúc lợi xã hội

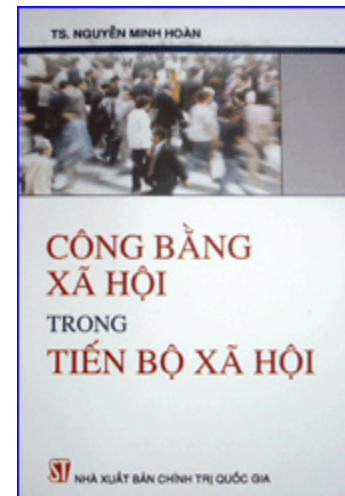
LOGO

- ❖ **Phúc lợi xã hội là mục tiêu của chính sách xã hội, là kết quả thực thi hệ thống chính sách xã hội mang lại**
- ❖ **Hệ thống phúc lợi xã hội thông thường bao gồm năm nhóm lớn do hệ thống chính sách xã hội mang lại như thu nhập ASXH; dịch vụ y tế, các dịch vụ xã hội cá nhân; dịch vụ giáo dục; việc làm; cung cấp nhà ở (Robert F.Drake**

# Công bằng xã hội

LOGO

- ❖ Công bằng xã hội cũng là khái niệm có nhiều ý kiến khác nhau.
- ❖ Công bằng với tư cách vị lợi
- ❖ John Stuart Mill (1859) đưa ra định nghĩa “công bằng” bằng việc giả định rằng sẽ có được trong bất kì quyết định hay hành động gì mang lại điều tốt nhất. Người ta gọi đó là công bằng vị lợi. Khái niệm vị lợi về công bằng này thừa nhận rằng quyền của các cá nhân phải được ủng hộ bởi toàn xã hội vì quyền này áp dụng cho tất cả các cá nhân; theo đó quan điểm đối xử công bằng được ủng hộ.



- ❖ **Công bằng như là quyền lực được phép**
- ❖ **Theo cách hiểu này, công bằng dựa trên 3 nguyên tắc: công bằng trong việc chiếm hữu, công bằng trong giao dịch, trao đổi và công bằng trong điều chỉnh (Robert F.Drake)**

cuu duong than cong. com

**Công bằng như là sự thỏa thuận giữa các cá nhân, hay như là “khế ước”**

**John Rawls (1972) đưa ra 2 nguyên tắc của sự công bằng cơ bản:**

- ❖ **Nguyên tắc 1: mỗi cá nhân có quyền ngang nhau đối với toàn hệ thống, có các quyền tự do cơ bản ngang nhau, tương hợp với các quyền tự do tương tự cho tất cả mọi người**
- ❖ **Nguyên tắc 2: các BBĐ kinh tế và xã hội phải được sắp xếp sao cho chúng:**
  - ✓ **Có lợi lớn nhất cho những người bị bất lợi lớn nhất, phù hợp với nguyên tắc tiết kiệm công bằng**
  - ✓ **Được gắn với các chức vụ và vị trí tạo điều kiện cho tất cả mọi người được bình đẳng hợp lý về cơ hội**

# Hòa nhập xã hội và tách biệt xã hội

- ❖ Đây là 2 khái niệm trái ngược nhau nhưng lại có chung 1 ý nghĩa là chỉ ra xu hướng biến đổi (tiến bộ hay tụt hậu) của các vấn đề xã hội cả về phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Hòa nhập xã hội càng tăng lên thì tách biệt xã hội càng giảm xuống, nhờ đó xã hội biến đổi theo hướng tiến bộ
- ❖ Suy cho cùng, hòa nhập xã hội là mục tiêu sâu xa của hệ thống các chính sách xã hội. Bởi lẽ kết quả của việc nâng cao phúc lợi cũng như đảm bảo công bằng trong hưởng thụ phúc lợi là đưa con người được hòa nhập vào cuộc sống cộng đồng trên mọi phương diện về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

# Bình đẳng giới



# ***Vai trò Nhà nước trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách xã hội***

- ❖ **Trong tiến trình thực thi công cuộc đổi mới, chính sách xã hội chỉ có thể phát huy tác dụng đầy đủ nhất, có hiệu quả nhất một khi nó được xác lập dưới một hình thức văn bản pháp luật :**
- ❖ **Các luật, pháp lệnh về lĩnh vực các vấn đề xã hội được ban hành trong thời gian qua là có trọng tâm, trọng điểm, đã tập trung điều chỉnh những vấn đề lớn**



# ***Vai trò Nhà nước trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách xã hội***

- ❖ **Các luật, pháp lệnh này đã tạo ra khung pháp lý tương đối đầy đủ cho những vấn đề cơ bản của lĩnh vực các vấn đề xã hội**
- ❖ **Thực hiện Chương trình cải cách tư pháp, phải khẩn trương xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản luật, pháp lệnh quy định các nội dung cơ bản của lĩnh vực các vấn đề xã hội với chất lượng cao và đủ về số lượng**

# **Tầm quan trọng, vị trí của CSXH trong hệ thống chính sách chung trong quá trình phát triển KT-XH**

- ❖ **Con người là nguồn lực quan trọng nhất, là vốn quý nhất của mỗi quốc gia**
- ❖ **CSXH là chính sách đối với con người, nó phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực con người trong việc ổn định và phát triển XH, nó ảnh hưởng to lớn đến sự phát triển của XH.**

# **Tầm quan trọng, vị trí của CSXH trong hệ thống chính sách chung trong quá trình phát triển**

**KT-XH**

- ❖ **CSXH còn quan trọng bởi ảnh hưởng của nó đến mọi mặt của hoạt động XH mà trước hết là ảnh hưởng đến cơ cấu XH**
- ❖ **CSXH còn có vai trò quan trọng bởi nó luôn hướng tới sự công bằng XH, do đó tạo tính tích cực, năng động XH, làm cho XH phát triển bền vững**

# Chính sách xã hội ở Việt Nam

LOGO

❖ **nh ch thu p, m o va  
an sinh xa i**

❖ **nh ch c m**

❖ **nh ch cung ng c ch xa  
i cơ n như o c, y tê, nha ,  
c ch va vê sinh môi ng**

❖ **nh ch cung ng c ch xa  
i ca nhân**

❖ **Chính sách bình đẳng giới và phòng  
chống bạo lực gia đình**